

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 29/2021/HS-PT
Ngày: 28-01-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Hà Thị Thanh Nữ

Các Thẩm phán: Bà Phan Thị Thu Hương
Ông Đỗ Minh Nhựt

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Ngân – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa:
Ông Phạm Xuân Nam – Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 01 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 380/2020/TLPT-HS ngày 14 tháng 10 năm 2020 đối với bị cáo Nguyễn Thị T do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 75/2020/HS-ST ngày 25 tháng 8 năm 2020, của Tòa án nhân dân huyện Đ.

Bị cáo kháng cáo:

Nguyễn Thị T, sinh năm 1969 tại Bến Tre.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Khu 3, ấp 5, xã P, huyện Đ, tỉnh Đồng Nai; Chỗ ở hiện nay: Tổ 2, khu phố Hiệp Lợi, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 02/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Phật; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn N, sinh năm 1929 và bà Nguyễn Thị N (đã chết); Chồng: Phạm Quang Thành E (đã chết); con: 02 người, lớn sinh năm 1990, nhỏ sinh năm 1995; Tiền án, tiền sự: không;

Nhân thân: tại bản án số 183/2007 ngày 15/6/2007, bị Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội “Tổ chức đánh bạc”. Đã chấp

hành xong bản án ngày 28/7/2008. Tạm giữ ngày 02/8/2019; Hủy bỏ tạm giữ ngày 21/8/2019. Có mặt.

Ngoài ra, trong vụ án còn có người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan nhưng do không có kháng cáo và không bị kháng cáo, kháng nghị nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do không có việc làm ổn định nên từ khoảng tháng 6 năm 2019, bị cáo Nguyễn Thị T bắt đầu “ghi số đề”, lấy thắng thua dựa theo kết quả xổ số kiến thiết hàng ngày nhằm thu lợi bất chính. Hàng ngày, khi muốn ghi số đề thì người chơi số đề sẽ trực tiếp đến gặp bị cáo để ghi số và số tiền đánh đề; sau đó, bị cáo Tám sử dụng viết mực đen ghi ra tờ giấy trắng A4 để làm căn cứ đối chiếu thắng thua với những người chơi số đề. Sau khi có kết quả xổ số, bị cáo Tám dò kết quả và sử dụng viết mực đỏ để đánh dấu những số trúng và số tiền đã ghi. Để khuyến khích những người ghi số đề với mình, bị cáo giảm từ 20% đến 30% trên tổng số tiền mà những người ghi đề đã bỏ ra. Cách tính thắng, thua của việc ghi số đề như sau: bị cáo ghi đề cho những người chơi số đề bằng 05 hình thức là: đầu đuôi 02 số, bao lô 02 số, đầu đuôi 03 số, bao lô 03 số và số đá, trong đó quy định đánh 02 số tỷ lệ thắng là 01 được 70, đánh 03 số và đánh số đá tỷ lệ thắng là 01 được 600.

Trong ngày 01/8/2019, Nguyễn Thị T đã ghi đề cho khoảng 10 đến 20 người chơi ra 75 tờ giấy A4 và dựa theo kết quả xổ số kiến thiết tỉnh Tây Ninh để xác định thắng thua. Sau đó, khi có kết quả xổ số, Tám đã tính tiền thắng thua nhưng chưa trả tiền cho những người chơi đã trúng thì bị Công an thị trấn Đ kiểm tra hành chính phát hiện thu giữ.

Căn cứ bản chiết tính phơi đề trong 75 tờ giấy A4 ghi ngày 01/8/2019 xác định tổng số tiền Nguyễn Thị T đánh bạc với những người ghi số đề là 229.256.500 đồng. Căn cứ vào kết quả xổ số kiến thiết của Công ty xổ số kiến thiết tỉnh Tây Ninh ngày 01/8/2019 xác định tổng số tiền mà những người ghi số đề đã thắng là 106.010.000 đồng. Như vậy, tổng số tiền Nguyễn Thị T đánh bạc trong ngày 01/8/2019 là 335.266.500 đồng.

Đối với 359 tờ phơi đề không ghi ngày tháng đã thu giữ của Nguyễn Thị T, do Tám không nhớ đã ghi vào thời gian nào và không nhớ là ghi theo kết quả xổ số của đài nào nên không có cơ sở để xác minh xử lý.

Vật chứng vụ án:

- 434 tờ phơi đề trong đó 75 tờ phơi đề ghi đài Tây Ninh ngày 01/08/2019 và 359 tờ phơi đề không ghi ngày tháng.

- 150 cây viết loại mực nước, trong đó gồm 80 cây viết mực màu đỏ (có 65 cây không sử dụng được), 70 cây viết mực màu đen (có 36 cây không sử dụng được); 02 cây viết xóa nước.

- 01 máy tính cầm tay màu đen hiệu Casio, 01 bấm ghim giấy; 01 sấp giấy A4 trắng; 01 cuộn giấy Fax.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 75/2020/HS-ST ngày 25 tháng 8 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện Đ đã tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị T phạm tội “Đánh bạc”; căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị T: 03 (ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án, được khấu trừ thời gian tạm giữ từ ngày 02/8/2019 đến 21/8/2019.

Ngoài ra, bản án còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 01/9/2020, bị cáo Nguyễn Thị T có đơn kháng cáo xin hưởng án treo với lý do: Mức hình phạt Tòa án sơ thẩm xử phạt bị cáo quá nặng, bị cáo đang mắc nhiều bệnh.

- Tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai phát biểu quan điểm xử lý vụ án:

Cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Nguyễn Thị T về tội “Đánh bạc” quy định tại khoản 2 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015 là đúng pháp luật.

Trên cơ sở đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và xem xét các tình tiết giảm nhẹ, Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo Nguyễn Thị T 03 (ba) năm tù là phù hợp. Tại cấp phúc thẩm, bị cáo không đưa ra được tình tiết giảm nhẹ đặc biệt nào khác. Bị cáo xin được hưởng án treo nhưng không đủ điều kiện nên không có cơ sở để chấp nhận. Đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Đơn kháng cáo của bị cáo làm trong hạn luật định, nên được xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Xét kháng cáo của các bị cáo:

[2.1] Về tội danh: Bị cáo đã có hành vi đánh bạc trái phép thắng thua bằng tiền bằng hình thức “ghi số đề”, lấy thắng thua dựa theo kết quả xổ số kiến thiết của xổ số kiến thiết tỉnh Tây Ninh cho khoảng 10 đến 20 người ghi số đề với tổng số tiền đánh bạc sau khi có kết quả xổ số của kiến thiết tỉnh Tây Ninh với tổng số tiền đánh bạc và tiền thắng bạc là 335.266.500 đồng nên đã phạm vào tội “Đánh bạc” được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 321 Bộ luật hình sự. Cấp sơ thẩm xét xử các bị cáo về tội “Đánh bạc” là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

[2.2] Về hình phạt:

Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá tính chất, mức độ thực hiện hành vi phạm tội của các bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Thị T 03 (ba) năm tù là đã căn cứ vào tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo.

Bị cáo kháng cáo đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm cho bị cáo được hưởng án treo, kèm theo đơn kháng cáo, bị cáo giao nộp các tài liệu, chứng cứ thể hiện bị cáo đang khám và chữa bệnh tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Đồng Nai; tuy nhiên, tình tiết này đã được cấp sơ thẩm xem xét, đánh giá. Đối với số tiền 15.000.000 đồng bị cáo đã nộp theo biên lai thu số 001799 ngày 07/01/2021 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Nai là số tiền bị cáo tự nguyện nộp một phần trong tổng số tiền 160.479.550 để tịch thu sung công quỹ nhà nước theo Bản án hình sự sơ thẩm số 75/2020/HSST ngày 25 tháng 8 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện Đ. Như vậy, bị cáo kháng cáo nhưng không cung cấp được tình tiết nào mới và không đủ điều kiện để được hưởng án treo theo Điều 2 Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP của Hội đồng Thẩm phán - Tòa án nhân dân tối cao, nên không có cơ sở xem xét.

[3] Quan điểm và đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai phù hợp chứng cứ, tài liệu có tại hồ sơ và nhận định của Hội đồng xét xử.

[4] Về án phí: Do kháng cáo của bị cáo không được chấp nhận, nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thị T, giữ nguyên bản án sơ thẩm số 75/2020/HS-ST ngày 28/8/2020 của Tòa án nhân dân huyện Đ.

1. Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị T 03 (ba) năm tù về tội: “Đánh bạc”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án, được khấu trừ thời gian tạm giữ từ ngày 02/8/2019 đến 21/8/2019.

- Buộc bị cáo Nguyễn Thị T nộp số tiền 160.479.550 (một trăm sáu mươi triệu, bốn trăm bảy mươi chín nghìn, năm trăm năm mươi đồng) để tịch thu sung công quỹ nhà nước, nhưng được trừ đi số tiền bị cáo đã tự nguyện nộp là 15.000.000 đồng theo biên lai thu số 001799 ngày 07/01/2021 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Nai. Số tiền còn lại bị cáo phải nộp là 145.479.550 đồng (một trăm bốn mươi lăm triệu, bốn trăm bảy mươi chín, nghìn năm trăm năm mươi đồng).

2. Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hiệu kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKS T. Đồng Nai;
- Phòng hồ sơ - Công an tỉnh Đồng Nai;
- Công an H. Đ;
- TAND H. Đ (2);
- VKS H. huyện Đ;
- THA H. Đ;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Tòa Hình sự, Văn phòng và Thẩm phán (4).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hà Thị Thanh Nữ